

Bản án số: 14/2023/HS-PT
Ngày 9.-03 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tuấn Long.

Các Thẩm phán: Ông Cầm Văn Thanh;
Ông Phạm Tuấn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tùng Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Quỳnh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 9 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 20/2022/TLPT-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo Mùi Văn T do có kháng cáo của bị cáo Mùi Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2022/HS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.

Bị cáo có kháng cáo: **Mùi Văn T**, sinh ngày 11 tháng 10 năm 1980, sinh tại xã CV, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tiểu khu 1, thị trấn BY, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Viên chức; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái: Con ông: Mùi Văn T (Mùi Xuân T) và bà Mùi Thị P; bị cáo có vợ là Đinh Thị Ánh T và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 19/7/2021 đến ngày 15/6/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giam, áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/6/2022 cho đến nay “có mặt”.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Vũ Đức T - Luật sư Văn phòng luật sư Thăng Long Hà Nội, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sơn La “có mặt”.

Nguyên đơn dân sự: Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1976. Địa chỉ: Tiểu khu 13, thị trấn BY, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La “có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Đinh Thị Ánh Tuyết, sinh năm 1986. Địa chỉ: Tiểu khu 11, thị trấn Bắc Yên, huyện BY, tỉnh Sơn La “có mặt”.

- Anh Mùi Văn Điều, sinh năm 1979 và chị Mùi Thị Thao, sinh năm 1989.
Địa chỉ: Bản V, xã CV, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/01/2018, Mùi Văn T nhờ vợ chồng anh Mùi Văn Đ, chị Mùi Thị T (anh Đ là anh trai họ của T đứng tên trong hợp đồng mua 01 chiếc xe ô tô bán tải, nhãn hiệu ISUZUDMAX tại cửa hàng xe ô tô Việt Hải, Hà Đông, Hà Nội giá 690.000.000 đồng (sáu trăm chín mươi triệu đồng) với hình thức trả góp. Sau khi thanh toán 30% giá trị xe ô tô và lấy hồ sơ của chiếc xe về, Mùi Văn T làm thủ tục và được cấp Giấy đăng ký xe ô tô số 013203 mang tên Mùi Văn Đ, biển số 26C-007.... Sau khi có Giấy đăng ký xe ô tô, Mùi Văn T dùng điện thoại di động của mình chụp ảnh 02 mặt của giấy đăng ký, đến chiều ngày 29/01/2018, T nhờ người khác in ra một bản có màu với mục đích ban đầu là làm giả để lưu hành cùng chiếc xe ô tô tham gia giao thông (người in ảnh không xác định được). Ngày 31/01/2018, Mùi Văn T cùng với vợ là Đinh Thị Ánh T trực tiếp mang giấy đăng ký gốc của xe ô tô đến Ngân hàng VPBank, tòa nhà số 34, phố Hai Bà Trưng, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội giao Giấy đăng ký gốc cho Ngân hàng để làm thủ tục thế chấp chiếc xe ô tô biển kiểm soát 26C-077.... vay số tiền 545.000.000 đồng với mục đích mua xe ô tô. Sau khi làm thủ tục thế chấp xong, chiều cùng ngày T cùng vợ đến cửa hàng ô tô Việt Hải, Hà Đông, Hà Nội làm thủ tục nhận xe, T cùng vợ đưa xe ô tô biển kiểm soát 26C-077.... về thị trấn Bắc Yên sử dụng. Khoảng một tuần sau đó, Ngân hàng VPBank gửi cho Mùi Văn T 01 bản photo công chứng Giấy đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 26C-077.... để T làm giấy lưu hành xe ô tô khi tham gia giao thông.

Đến tháng 9/2019 vợ chồng Mùi Văn T tham gia đấu thầu đất trụ sở cũ Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Bắc Yên. Đến tháng 01/2020 do không đủ tiền để thanh toán trúng thầu đất, T gọi điện thoại cho anh Nguyễn Xuân T để hỏi vay tiền của anh T, được anh T đồng ý T đã mang chiếc xe ô tô biển kiểm soát 26C-077.,,,, cùng Giấy đăng ký xe ô tô giả, giấy đăng kiểm, giấy bảo hiểm đến cầm cố cho anh T, đến nơi anh T kiểm tra các giấy tờ trên xong đưa cho T cất vào cốp xe ô tô biển kiểm soát 26C-077...., T không cho anh T biết Giấy đăng ký xe là giả, sau đó anh T cho T vay số tiền 300.000.000 đồng, việc vay tiền không làm giấy tờ, không thỏa thuận lãi suất, T hẹn khoảng 02 tuần sau sẽ trả lại tiền vay cho anh T. Số tiền này, T sử dụng vào việc trả tiền trúng thầu đất. Được khoảng một tuần sau, T tiếp tục đến vay anh T thêm số tiền 80.000.000 đồng và cũng không làm giấy tờ, số tiền này T sử dụng vào việc cá nhân hết.

Đến đầu tháng 3/2020 do không có tiền trả nợ cho anh T, Thuyên gọi điện thoại cho anh Nguyễn Xuân T trao đổi, muốn bán chiếc xe ô tô cho anh T, đến sáng ngày 16/3/2020, T đi ra quán Trung Nguyên của anh T ở tiểu khu Phiêng Ban 2, thị trấn Bắc Yên, T và anh T cùng ngồi bàn bạc thống nhất giá mua bán

chiếc xe ô tô biển kiểm soát 26C-077..... là 430.000.000 đồng. Sau khi thống nhất được với anh T, T gọi điện thoại cho anh T bảo anh T lái xe ô tô biển kiểm soát 26C-077..... ra quán Trung Nguyên để T bán lấy tiền trả nợ cho anh T. Khoảng 30 phút sau anh T điều khiển chiếc xe ô tô đến quán Trung Nguyên, anh T ra kiểm tra xe và hỏi T giấy tờ xe, T nói ở trong cốp xe. Anh T mở cốp xe ô tô lấy ra 01 Giấy đăng ký xe ô tô số 012203 mang tên Mùi Văn Đ (giấy đăng ký giả), 01 giấy đăng kiểm, 01 giấy bảo hiểm đem vào quán để kiểm tra (đây là những giấy tờ T đã dùng để cầm cố với T), thấy đăng ký mang tên Mùi Văn Đ, anh T hỏi “Tại sao đăng ký mang tên Đ”, Thuyên nói “do là cán bộ thường vụ quản lý, phải kê khai tài sản nên không thích mới nhờ Đ đứng tên hộ”, anh T tiếp tục hỏi “xe có nợ nần, tranh chấp với ai không?”, T nói dối là “Xe em mua trả thẳng, đăng ký đầy đủ, không nợ nần gì”. Lúc này anh T yêu cầu T nói với anh Đ sau này lên ký giấy tờ để làm thủ tục sang tên đôi chủ. Sau khi kiểm tra giấy tờ, T thấy giấy đăng kiểm, giấy bảo hiểm quá hạn nên yêu cầu T trả chi phí này 5.000.000 đồng để anh T đi đăng kiểm lại, mua giấy bảo hiểm, T đồng ý. T thống nhất với anh T, trả nợ cho anh T số tiền T vay là 380.000.000 đồng, thêm 3.000.000 đồng tiền lãi, anh T đồng ý. T trao đổi thống nhất với T và anh T, số tiền bán xe anh T trả cho anh T 383.000.000 đồng, sau khi trừ tiền trả cho anh T, tiền đi đăng kiểm, mua bảo hiểm, còn thừa 42.000.000 đồng, anh T đưa cho T, T đếm nhận đủ tiền xong anh T làm giấy tờ mua bán xe và cùng ký vào giấy mua bán rồi T đi về.

Ngày 17/3/2020 anh T mang chiếc ô tô biển kiểm soát 26C – 077.... đi đăng kiểm lần thứ nhất và sử dụng xe ô tô phục vụ công việc gia đình. Đến ngày 15/3/2021 anh T mang xe đi đăng kiểm lần thứ hai, sau khi đăng kiểm xong, nhân viên kiểm định nói với anh T là nghi ngờ giấy đăng ký xe ô tô là giả. Khi về đến nhà, anh T tìm gặp T để hỏi thì T đã thừa nhận đăng ký xe ô tô mà bị can đưa cho anh T là đăng ký giả. Khi biết việc này, anh T đã yêu cầu T mua lại chiếc xe ô tô với số tiền 430.000.000 đồng hoặc cung cấp giấy đăng ký gốc của xe ô tô cho anh T. Đến khoảng cuối tháng 4/2021, anh T gọi điện thoại trao đổi với T giải quyết việc mua bán chiếc xe ô tô, T nói nhất trí mua lại chiếc xe ô tô với giá 380.000.000 đồng nhưng anh T không đồng ý bán với giá này, lúc này T yêu cầu anh T tự trả tiền gốc và lãi cho Ngân hàng VPBank theo hợp đồng T thế chấp chiếc xe, anh T không đồng ý. Sau đó T không mua lại chiếc xe cùng không lấy giấy đăng ký xe gốc cho anh T. Đến ngày 08/6/2021, anh T đã tố giác hành vi của Mùi Văn T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Yên để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Vật chứng, tài sản thu giữ của vụ án:

Thu giữ của ông Nguyễn Xuân T: 01 xe ô tô bán tải, nhãn hiệu ISUZUDMAX, biển kiểm soát 26C – 077.... cùng chìa khóa điện của xe; 01 giấy mua bán xe ghi ngày 16/3/2020; 01 giấy bán, cho, tặng xe ghi ngày 16/3/2020; 01 giấy đăng ký xe ô tô số 013203 ngày 29/01/2018 mang tên Mùi Văn Đ; 01 điện thoại Iphone 8 plus.

Thu giữ của Mùi Văn T: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 012203 của xe ô tô biển kiểm soát 26C – 077....., do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh

Sơn La cấp ngày 29/01/2018; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh dương, loại máy Galaxy A50; 02 sim di động mạng Viettel, sim 01 có số thuê bao 0985.666...., sim 02 có số thuê bao 0977.001.669.

Ngày 30/6/2021, Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La có bản kết luận giám định số 1218, kết luận giấy đăng ký số 013203, biển kiểm soát 26C – 077.... mang tên Mùi Văn Đ cấp ngày 29/01/2018 (thu giữ từ Nguyễn Xuân T giao nộp) là giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả.

Tại kết luận định giá số 556/BB-ĐGTS, ngày 15/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bắc Yên định giá trị giá chiếc xe ô tô biển kiểm soát 26C – 077..... là 454.250.000 đồng.

Ngày 29/9/2021, Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La có bản kết luận giám định số 1588, kết luận: Chữ ký và chữ viết của Nguyễn Xuân T với chữ viết và chữ ký trong các tài liệu cần giám định (hợp đồng mua bán xe ô tô, giấy bán xe, giấy bán, cho, tặng xe) do cùng một người viết và ký ra; Chữ ký của Mùi Văn T với chữ ký Mùi Văn T trong các tài liệu gửi giám định do cùng một người ký ra.

Ngày 02/11/2021, Viện khoa học hình sự Bộ Công an có bản Kết luận giám định số 7407/C09-P6, kết luận: Tập ghi âm gửi giám định (file âm thanh do Nguyễn Xuân T cung cấp) không tìm thấy dấu vết cắt, ghép, chỉnh sửa nội dung; Toàn bộ nội dung trong các cuộc hội thoại đã được dịch thành văn bản (Có văn bản kèm theo).

Đối với vợ chồng anh Mùi Văn Đ, chị Mùi Thị T là người nhà của Mùi Văn T, Thuyên đã nhờ anh Đ, chị T đứng tên trong hợp đồng mua xe ô tô, hợp đồng thế chấp xe ô tô với Ngân hàng và giấy tờ liên quan. Việc bị cáo Mùi Văn T sử dụng đăng ký xe giả, mua, bán chiếc xe ô tô biển kiểm soát 26C – 077.... anh Đ, chị Thao không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của T nên không đề cập đến việc xử lý.

Đối với Đinh Thị Ánh T (vợ bị cáo Mùi Văn T), việc Mùi Văn T làm giấy tờ đăng ký xe ô tô giả, chị T không biết, không tham gia vào các giao dịch vay mượn tiền, mua bán xe của Mùi Văn T với anh Nguyễn Xuân T, Nguyễn Xuân T. Do đó, không có căn cứ xử lý đối với Đinh Thị Ánh T.

Đối với Ngân hàng VPBank (Ngân hàng Việt Nam thịnh vượng), trong thời gian thế chấp, ngày 16/3/2021, Mùi Văn T đã tự ý bán chiếc xe ô tô biển kiểm soát 26C – 077..... cho anh Nguyễn Xuân T là vi phạm hợp đồng, hợp đồng thế chấp ghi rõ bên thế chấp không được bán, trao đổi, tặng cho... trừ trường hợp được bên Ngân hàng đồng ý. Tuy nhiên, đến ngày 25/6/2021 Mùi Văn T đã tất toán xong các nghĩa vụ trong Hợp đồng thế chấp xe ô tô với ngân hàng, không còn nợ Ngân hàng VPBank, do đó ngân hàng không có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự đối với Mùi Văn T.

Đối với ông Nguyễn Xuân T là người cho Mùi Văn T vay tiền, T có cầm cố chiếc xe ô tô cùng giấy tờ xe cho ông T, sau đó T đã bán chiếc xe cho ông Nguyễn Xuân T và trả toàn bộ số tiền vay nợ cho ông T, ông T không có yêu cầu,

đề nghị gì đối với Mùi Văn T.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2022/HS-ST ngày 25/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La đã quyết định:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm I, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Mùi Văn T phạm tội Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

Xử phạt bị cáo Mùi Văn T 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thử thách 18 (mười tám) tháng. Thời hạn tính từ ngày 25/11/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Mùi Văn T.

Giao bị cáo Mùi Văn T cho Ủy ban nhân dân thị trấn BY, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02/12/2022 bị cáo Mùi Văn T kháng cáo với nội dung không nhất trí với việc thay đổi Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can của Cơ quan điều tra là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Tòa án cấp sơ thẩm kết tội bị cáo theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự với mức hình phạt 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng là oan, sai không đúng theo quy định của pháp luật.

* Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Mùi Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm trưng cầu giám định lại giấy đăng ký xe ô tô số 0132..., biển kiểm soát 26C - 077.... mang tên Mùi Văn Đ cấp ngày 29/01/2018.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La phát biểu ý kiến về nội dung kháng cáo, quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 2 Điều 358; khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm f khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Đề nghị hủy bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2022/HS-ST ngày 25/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La để xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La để giải quyết theo thủ tục chung quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Mùi Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Lời bào chữa của Luật sư Vũ Đức T bào chữa cho bị cáo Mùi Văn T: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hủy bản án sơ thẩm, tuyên bị cáo không có tội và đình chỉ vụ án.

Bị cáo mùi văn T nhất trí lời bào chữa của Luật sư Vũ Đức T, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hủy bản án sơ thẩm, tuyên bị cáo không có tội và đình chỉ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong giai đoạn xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Mùi Văn T cho rằng việc thay đổi Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can của Cơ quan điều tra là vi phạm tố tụng. Tuy nhiên, việc bổ sung Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can được đảm bảo đúng quy định của pháp luật được quy định tại Điều 156, Điều 180 Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngoài ra, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại nào khác về hành vi quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn xét xử sơ thẩm đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Bị cáo Mùi Văn T kháng cáo cho rằng bị oan, sai và hành vi của bị cáo không phạm tội; Tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Xét yếu tố cấu thành tội phạm và hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Mặt khách quan: Bị cáo Mùi Văn T đã dùng điện thoại di động chụp ảnh 02 mặt của giấy đăng ký xe ô tô bản gốc, sau đó nhờ người khác in ra một bản có màu với mục đích làm giả để lưu hành tham gia giao thông. Ngày 31/01/2018, T cùng vợ mang giấy đăng ký xe ô tô bản gốc đến Ngân hàng VPBANK để làm thủ tục thế chấp chiếc xe ô tô vay số tiền 545.000.000 đồng với mục đích mua xe ô tô.

Tháng 01/2020, Mùi Văn T dùng giấy đăng ký xe ô tô đã in màu cùng giấy đăng kiểm, giấy bảo hiểm xe ô tô để cầm cố, vay tiền anh Nguyễn Xuân T tổng số tiền là 380.000.000 đồng. Quá trình thực hiện giao dịch, T không nói cho anh T biết chiếc xe đang được thế chấp tại Ngân hàng VPBANK và cũng không nói đây là giấy đăng ký xe ô tô giả.

Do không có tiền trả nợ cho anh T, tháng 3/2020, Mùi Văn T dùng giấy đăng ký xe ô tô giả, giấy đăng kiểm, giấy bảo hiểm xe ô tô thực hiện giao dịch mua bán xe ô tô với anh Nguyễn Xuân T với giá 430.000.000 đồng. Quá trình giao dịch T cam kết với anh T rằng chiếc xe không có tranh chấp và các giấy tờ đều là bản gốc. Sau khi anh T đi đăng kiểm xe mới phát hiện giấy đăng ký xe ô tô là giả, lúc này T mới thừa nhận đã giao cho anh T giấy đăng ký xe ô tô giả. Quá

trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi đã thực hiện, phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Theo kết luận giám định số: 1218 ngày 30/6/2021 của phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La kết luận giấy đăng ký số 013203 biển kiểm soát 26C-077..... mang tên Mùi Văn Đ cấp ngày 29/01/2018 là giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả. Phù hợp với kết luận giám định chữ ký, chữ viết trong hợp đồng mua bán xe, phù hợp với kết luận định giá tài sản đối với xe ô tô biển kiểm soát 26C - 077.....

Khách thể: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động đúng đắn bình thường của cơ quan Nhà nước, tổ chức trong hoạt động quản lý hành chính.

Mặt chủ quan: Bị cáo Mùi Văn T có trình độ văn hóa, có nhận thức hiểu biết pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý sử dụng giấy tờ giả để thực hiện giao dịch mua bán xe ô tô với anh Nguyễn Xuân T.

Chủ thể: Bị cáo Mùi Văn T có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Như vậy, hành vi của bị cáo Mùi Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Mùi Văn T phạm tội Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức là đủ căn cứ, đúng quy định, đúng người, đúng tội, không oan sai. Song cấp sơ thẩm chưa xem xét, đánh giá toàn diện trong một thời gian ngắn bị cáo sử dụng giấy tờ giả hai lần để thế chấp cầm cố và giao dịch mua bán xe ô tô là có sai sót trong việc áp dụng pháp luật.

[3] Về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

Bị cáo Mùi Văn T kháng cáo về nội dung hình phạt được hưởng mức án phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo là không đúng quy định của pháp luật vì thời gian tạm giam của bị cáo nhiều hơn mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo. Căn cứ Điều 345 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng nguyên tắc áp dụng hình phạt tù được quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Để đảm bảo nguyên tắc không làm xấu hơn tình trạng của bị cáo, cần hủy bản án sơ thẩm, chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm để giải quyết, xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm.

[4] Đối với đề nghị của bị cáo và Luật sư bào chữa cho bị cáo, đề nghị Tòa cấp phúc thẩm trưng cầu giám định lại giấy đăng ký xe ô tô số 0132..., biển kiểm soát 26C - 077..... mang tên Mùi Văn Đ cấp ngày 29/01/2018. Do anh Nguyễn Xuân T giao nộp cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Yên là bản sao hay bản photocopy màu hoặc in màu và được đối chiếu với bản gốc giấy đăng ký xe ô tô. Do bản án hình sự sơ thẩm bị hủy đề nghị Tòa án cấp sơ thẩm thực hiện theo quy định của pháp luật.

[5] Từ những phân tích, nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2022/HS-ST ngày 25/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân

huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La thụ lý, xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm.

[6] Do bản án sơ thẩm bị hủy nên án phí hình sự sơ thẩm và các quyết định khác sẽ được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét trong quá trình giải quyết lại vụ án.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do bản án sơ thẩm bị cấp phúc thẩm hủy nên bị cáo có kháng cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 2 Điều 358; khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm f khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 09/2022/HS-ST ngày 25/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La để xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La để giải quyết theo thủ tục chung quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Mùi Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 09/3/2023)/.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Tòa án nhân dân huyện Bắc Yên;
- Chi cục THADS huyện Bắc Yên;
- Phòng KTNV&THA;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Tuấn Long